TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 145 /KH-LĐLĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 1500[b]/KL-TLĐ ngày 08/01/2021 của Ban Chấp hành **Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH ngày 29/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" trong nữ CNVCLĐ trong tình hình mới**

Thực hiện Kết luận số 1500[b]/KL-TLĐ ngày 08/01/2021 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH ngày 29/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" trong nữ CNVCLĐ trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là Kết luận 1500[b]), Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu rộng hơn nữa trong nhận thức và hành động của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ và các cấp Công đoàn trong công tác vận động nữ CNVCLĐ và hoạt động nữ công.

- Nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của nữ CNVCLĐ; đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của ban nữ công các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của tổ chức công đoàn trong tình hình mới.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ nữ công các cấp, nhất là việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến lao động nữ và trẻ em.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phải được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, thiết thực, có hiệu quả trong các cấp Công đoàn; tránh hình thức, phô trương, lãng phí.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao trình độ mọi mặt cho nữ CNVCLĐ

- Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về

tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Bộ luật Lao động 2019, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030...

- Tập trung tuyên truyền vấn đề bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ hướng tới đối tượng là nam giới, đặc biệt là cán bộ chủ chốt Công đoàn các cấp. Tăng cường đổi mới các hình thức tuyên truyền, quan tâm các vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội như bạo lực trên cơ sở giới, xâm hại đối với phụ nữ và trẻ em. Tiếp tục triển khai các mô hình thúc đẩy bình đẳng giới, hưởng ứng các hoạt động nhân "Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới" theo chủ đề hằng năm.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng chống bạo lực gia đình và các văn bản dưới Luật trong CNVCNLĐ. Lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình công tác năm và các buổi sinh hoạt Công đoàn hàng tháng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình trên trang thông tin điện tử của Liên đoàn Lao động tỉnh và các mạng mạng xã hội Zalo, Facebook của Công đoàn các cấp.

2. Tham gia xây dựng và kiểm tra giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với lao động nữ và trẻ em

- Các cấp Công đoàn tập trung tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của lao động nữ; hướng dẫn lao động nữ ký hợp đồng lao động theo đúng qui định của pháp luật lao động; thương lượng, xây dựng, ký kết thoả ước lao động tập thể, trong đó nâng cao tỷ lệ TƯLĐTT có quy định có lợi hơn cho lao động nữ so với quy định của pháp luật; nghiên cứu tham gia giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc của lao động nữ như vấn đề nhà trẻ mẫu giáo cho con CNLĐ và điều kiện được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội chất lượng; hỗ trợ lao động nữ có việc làm bền vững, môi trường làm việc an toàn, bình đẳng.

- Phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động 2019 về điều kiện lao động và quan hệ lao động, đặc biệt là Mục 2 về bảo đảm bình đẳng giới và những quy định riêng đối với lao động nữ; Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất và Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non, trong đó chú trọng tham mưu, giám sát việc thực hiện chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp và chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp.

- Tích cực tham mưu giải quyết vấn đề nhà trẻ, mẫu giáo cho con CNVCLĐ, nhất là tại các Khu Kinh tế Dung Quất và Các Khu Công nghiệp Quảng Ngãi. Tham gia thương lượng, đưa vào nội dung TƯLĐTT tại doanh nghiệp quy định về hỗ trợ người lao động có con ở lứa tuổi gửi trẻ, mẫu giáo. Tham gia giám sát, phản biện xã

hội về thực hiện quyền trẻ em, đặc biệt về bảo vệ trẻ em là con CNVCLĐ. Tuyên truyền trong CNVCLĐ về vai trò, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng trong việc triển khai các biện pháp phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em, phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em, nhất là trong dịp hè. Truyền thông, quảng bá rộng rãi Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111).

3. Đẩy mạnh các phong trào thi đua trong nữ CNVCLĐ.

Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua *"Giỏi việc nước, đảm việc nhà"* gắn với phong trào *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc"* do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động, nhằm phát huy tài năng, trí tuệ của nữ CNVCLĐ, góp phần thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và nhân rộng gương người tốt, việc tốt trong nữ CNVCLĐ.

4. Phát triển sâu rộng các hoạt động xã hội trong nữ CNVCLĐ

- Tăng cường các hoạt động xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; xây dựng và nhân rộng các gia đình tiêu biểu. Quan tâm các hoạt động cải thiện điều kiện chăm sóc, nuôi dạy và học hành của con CNVCLĐ. Nhân rộng các mô hình hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình, vì sự tiến bộ của các thành viên trong gia đình.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền chính sách pháp luật, tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản cho lao động nữ ở các khu công nghiệp; vận động CNVCLĐ thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển, vận động mỗi gia đình CNVCLĐ sinh đủ 2 con, không lựa chọn giới tính khi sinh, phấn đấu giảm tình trạng sinh con thứ 3 trở lên. Tiếp tục phối hợp thực hiện hỗ trợ lao động nữ nuôi con bằng sữa mẹ trong thời gian làm việc và hỗ trợ một phần chi phí gửi trẻ, mẫu giáo cho người lao động.

5. Phát hiện, bồi dưỡng tài năng nữ CNVCLĐ

- Kịp thời phát hiện, giới thiệu với cấp ủy, chính quyền cùng cấp những nữ CNVCLĐ tiêu biểu, đủ điều kiện đưa vào quy hoạch, đào tạo, luân chuyển và bổ nhiệm cán bộ; tăng cường công tác tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ công Công đoàn các cấp.

- Vận động nữ CNVCLĐ không ngừng học tập, nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, ngoại ngữ, tin học...; tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các phong trào thi đua do các cấp công đoàn phát động và tích cực tham gia các hoạt động xã hội từ thiện.

6. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nữ công

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng cường phối hợp với các ban ngành liên quan, Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ và Hội Phụ nữ cùng cấp để thực hiện hiệu quả việc lồng ghép hoạt động của Hội Phụ nữ với hoạt động nữ công Công đoàn.

- Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công Công đoàn các cấp, đặc biệt là Ban Nữ công quần chúng; cụ thể hóa nội dung, tiêu chuẩn thi đua phù hợp với nữ CNVCLĐ trong các khu vực kinh tế, loại hình đơn vị, ngành nghề khác nhau. Tùy điều kiện thực tế, Công đoàn các cấp có thể phối hợp các ban, ngành

liên quan tổ chức các phong trào thi đua, các hoạt động thiết thực hoặc cuộc vận động khác nhằm hỗ trợ cho nữ CNVCLĐ phấn đấu vừa giỏi việc nước, vừa đảm việc nhà như phong trào "Nam giới giỏi việc nước, chia sẻ việc nhà", "Nam giới điểm 10", "Ngày hội gia đình", biểu dương gia đình CNVCLĐ tiêu biểu, con CNVCLĐ vượt khó, học giỏi, biểu dương nữ cán bộ lãnh đạo quản lý, nữ CNVCLĐ tiêu biểu...

- Hàng năm, tiến hành tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà". Tiến hành sơ, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ trong tình hình mới, giai đoạn 5 năm và 10 năm. Dành kinh phí thích đáng cho hoạt động nữ công và khen thưởng phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà".

- Tiếp tục phấn đấu thực hiện tốt các chỉ tiêu của Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ và hàng năm, phấn đấu đạt 90% trở lên nữ CNVCLĐ khu vực hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và 40% trở lên nữ CNVCLĐ khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đăng ký tham gia, thực hiện phong trào thi đua và đạt danh hiệu thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà".

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 1500[b] và chỉ đạo, hướng dẫn các cấp Công đoàn triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

- Nghiên cứu hàng năm tổ chức các hoạt động chuyên đề về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác vận động nữ CNVCLĐ và hoạt động nữ công.

- Giao ban Tuyên giáo - Nữ công chủ trì tham mưu triển khai thực hiện kế hoạch này; phối hợp với các ban, đơn vị, địa phương theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hằng năm cho Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh và Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố, Công đoàn ngành và tương đương, CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh

- Căn cứ Kế hoạch của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh và tình hình thực tế của ngành, địa phương, đơn vị, cơ sở để xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp.

- Chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cơ sở tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của ban nữ công quần chúng; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, báo tình hình và kết quả thực hiện về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Tuyên giáo - Nữ công) để theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Ban Nữ công TLĐ; (bc)
- LĐLĐ các huyện, thị xã, TP,
- CĐ ngành và tương đương;
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Các ban, đơn vị thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, TG-NC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

BCH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Nguyễn Thị Việt Hiển